

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: V16 open TABLE NR. 1

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Raphael Felix	1	
BLACK	Abi	0	

1	e4	c5	41	1:30	1:30
2	Nf3	d6	42	1:30	1:30
3	d4	cd4	43	1:30	1:30
4	Nd4	Nf6	44	1:30	1:30
5	Nc3	a6	45	1:30	1:30
6	h3	e5	46	1:30	1:30
7	Ne2	b5	47	1:30	1:30
8	Ng3	Be6	48	1:30	1:30
9	Qd1	b4	49	1:30	1:30
10	Nd5	Bd5	50	1:30	1:30
11	ed5	Qd5	51	1:30	1:30
12	Bc1	Nb1	52	1:30	1:30
13	Be3	Rc8	53	1:30	1:30
14	b3	g6	54	1:30	1:30
15	O-O	Bg7	55	1:30	1:30
16	Qe2	Nb5	56	1:30	1:30
17	Bd5	Qd5	57	1:30	1:30
18	Qa6	Qc6	58	1:30	1:30
19	Qc6	Rc6	59	1:30	1:30
20	Bd2	Rc2	60	1:30	1:30
21	Bb4	d5	61	1:30	1:30
22	Rc1	Rc1	62	1:30	1:30
23	Rc1	d5	63	1:30	1:30
24	g5	Ke7	64	1:30	1:30
25	Rc7	Ke6	65	1:30	1:30
26	Rc6	Ke7	66	1:30	1:30
27	Rc7	Ke6	67	1:30	1:30
28	Qc6	Rc8	68	1:30	1:30
29	Rc6	Ke7	69	1:30	1:30
30	Bd2	Qd4	70	1:30	1:30
31	Qd1	d4	71	1:30	1:30
32	Bd1	d3	72	1:30	1:30
33	Nf3	b5	73	1:30	1:30
34	Ne3	Nf6	74	1:30	1:30
35	Nc4	Rc4	75	1:30	1:30
36	b6	Nd7	76	1:30	1:30
37	b7	Rc8	77	1:30	1:30
38	Rd6	Rc8	78	1:30	1:30
39	Qd1	Rd7	79	1:30	1:30
40	Qd1	Rd7	80	1:30	1:30

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: V16 Open TABLE NR. 1

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Raphael Felix	1	
BLACK	Abhinav	0	

1	e4 1:30	c5	41	1:30	1:30
2	Nf3 1:30	d6	42	1:30	1:30
3	d4 1:30	cd4	43	1:30	1:30
4	Nxd4 1:30	Nf6	44	1:30	1:30
5	Nc3 1:30	a6	45	1:30	1:30
6	h3 1:30	e5	46	1:30	1:30
7	Ne2 1:30	b5	47	1:30	1:30
8	Ng3 1:30	Be6	48	1:30	1:30
9	Qd1 1:30	b4	49	1:30	1:30
10	Nd5 1:30	Bd5	50	1:30	1:30
11	ed5 1:30	Qd5	51	1:30	1:30
12	Bc1 1:30	Nb1	52	1:30	1:30
13	Be3 1:30	Rc8	53	1:30	1:30
14	b3 1:30	g6	54	1:30	1:30
15	O-O 1:30	Bg7	55	1:30	1:30
16	Qe2 1:30	Nb5	56	1:30	1:30
17	Bd5 1:30	Qd5	57	1:30	1:30
18	Qa6 1:30	Qc6	58	1:30	1:30
19	Qc6 1:30	Rc6	59	1:30	1:30
20	Bd2 1:30	Rc2	60	1:30	1:30
21	Bb4 1:30	d5	61	1:30	1:30
22	Rc1 1:30	Rc1	62	1:30	1:30
23	Rc1 1:30	d5	63	1:30	1:30
24	g5 1:30	Ke7	64	1:30	1:30
25	Rc7 1:30	Ke6	65	1:30	1:30
26	Rc6 1:30	Ke7	66	1:30	1:30
27	Rc7 1:30	Ke6	67	1:30	1:30
28	Qc6 1:30	Rc8	68	1:30	1:30
29	Rc6 1:30	Ke7	69	1:30	1:30
30	Bd2 1:30	Qd4	70	1:30	1:30
31	Qd1 1:30	d4	71	1:30	1:30
32	Bd1 1:30	d3	72	1:30	1:30
33	Nf3 1:30	b5	73	1:30	1:30
34	Ne3 1:30	Nf6	74	1:30	1:30
35	Nc4 1:30	Rc4	75	1:30	1:30
36	b6 1:30	Nd7	76	1:30	1:30
37	b7 1:30	Rc8	77	1:30	1:30
38	Rd6 1:30	Rc8	78	1:30	1:30
39	Qd1 1:30	Rd7	79	1:30	1:30
40	Qd1 1:30	Rd7	80	1:30	1:30

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 open TABLE NR. 2

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Bulelani Stephen	0	7
BLACK	Divine Sango	1	

1	d4	Np6	41	Gxg	Gf4
2	c4	g6	42	Rxa2	Rc2
3	Nc3	Bg7	43	Rd1	Gc4
4	e4	d6	44	Qe1	
5	b3	g-o	45		
6	Bg2	Qe8	46		
7	Nf3	es	47		
8	Rf3	Ng6	48		
9	Nd2	a5	49		
10	Be2	og7	50		
11	Qc2	ba7	51		
12	Rf4	Rc8	52		
13	Be3	Cxd5	53		
14	Bxc5	Rxc5	54		
15	Cxd5	Bh6	55		
16	Nc4	Qe1	56		
17	Qd3	Rc7	57		
18	Nb6	Rd8	58		
19	Rg1	Nes	59		
20	Bg1	Bb3	60		
21	Bb5	Bxb3	61		
22	axb5	gh6	62		
23	Rg3	bf4	63		
24	Rf3	Nf6	64		
25	Nd2	Nf6	65		
26	axf5	Rf7	66		
27	Rf3	Rc7	67		
28	Rf3	h6	68		
29	Rf1	Nd8	69		
30	h4	Be1	70		
31	Rxe1	Rc1	71		
32	Gf2	Nes	72		
33	Rf2	Qe1	73		
34	h4	Rc1	74		
35	Rc2	Nd3	75		
36	Qd3	Qe3	76		
37	Rd2	RNe1	77		
38	Nd2	Nd3	78		
39	Nf3	Kg7	79		
40	Nh5	gxh5	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 TABLE NR. 2

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Bulelani S	0	7
BLACK	Divine S	1	

1	d4	Nf6	41	Rg3	Rc7
2	c4	g6	42	Design	
3	Nc3	Bg7	43		
4	e4	d6	44		
5	b3	g-o	45		
6	Bg5	Qe8	46		
7	Nf3	es	47		
8	d5	Nb6	48		
9	g4	Nc5	49		
10	Nd2	a5	50		
11	Be2	c6	51		
12	Qc2	Rd7	52		
13	a4	Rc8	53		
14	Be3	Cxd5	54		
15	Bxc5	Rxc5	55		
16	Cxd5	Bh6	56		
17	Nc4	Qd7	57		
18	Qb3	Rf8	58		
19	Nb6	Rd8	59		
20	Rg1	Nes	60		
21	Bb5	Bxb3	61		
22	axb5	gh4	62		
23	Rg3	bf4	63		
24	Rf3	Nf6	64		
25	Nd2	Nf6	65		
26	Nc4	exf5	66		
27	Rxf4	Rc8	67		
28	Rf3	Nxh2	68		
29	h4	Nxg4	69		
30	h4	Rc1	70		
31	Rc1	Qe1	71		
32	h4	Nes	72		
33	Rf2	Qe1	73		
34	Rg3	Rc1	74		
35	Rc2	Nd3	75		
36	h4	Qe3	76		
37	h4	RNe1	77		
38	h4	Nd3	78		
39	h4	Kj	79		
40	h4	h4	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U160 TABLE NR. 3

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Aiden Kruger	1/2	7
BLACK	Werne Potgieter	1/2	

1	e4	c6	41	Fh4	Rf1
2	d4	d5	42	e7	Re1
3	f3	dxe4	43	Nc3	Re6
4	fxe4	e5	44	Re1	Rf6
5	Nf3	exd4	45	b4	
6	Bc4	Nd7	46		Almager
7	O-O	Ngf6	47		
8	Bg5	Be7	48		Uk
9	e5	Nd5	49		
10	Bxe7	Qxe7	50		
11	Bxd5	Cxd5	51		
12	Qxd4	Nb6	52		
13	Nc3	Be6	53		
14	a4	Rd8	54		
15	a5	Nc8	55		
16	Ne2	O-O	56		
17	Ng3	b6	57		
18	Kh1	h6	58		
19	Nh4	Qc5	59		
20	Qf4	Qc4	60		
21	Nhf5	Qxf4	61		
22	Rxf4	Kh7	62		
23	c3	g6	63		
24	Nd4	Ne7	64		
25	Rf6	Bd1	65		
26	a6	a6	66		
27	Ra7	Nc8	67		
28	Rb7	Kg1	68		
29	h3	Ofe8	69		
30	Nf3	Be6	70		
31	Ne2	Nd6	71		
32	Rxb6	Nc4	72		
33	Rxb6	Rxb6	73		
34	Rb7	Nc5	74		
35	Rc7	Nd1	75		
36	Nee4	Ree8	76		
37	Nc6	Rc8	77		
38	Rd1	Rxc6	78		
39	Nd4	Rab	79		
40	e6	Ra1+	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 TABLE NR. 3

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Werne Potgieter	1/2	7
BLACK	Aiden Kruger	1/2	

1	e4	c6	41	e6	Ra1+
2	d4	d5	42	Kh2	Rf1
3	f3	dxe4	43	e7	Re1
4	fxe4	e5	44	Nc6	Re6
5	Nf3	exd4	45	Re7	Re6
6	Bc4	Nd7	46	b4	
7	O-O	Nd6	47		
8	Bg5	Be7	48		
9	e5	Nd5	49		Uk
10	Bxe7	Qxe7	50		
11	Bxd5	Cxd5	51		
12	Qxd4	Nb6	52		Almager
13	Nc3	Be6	53		
14	a4	Rd8	54		
15	a5	Nc8	55		
16	Ne2	O-O	56		
17	Ng3	b6	57		
18	Kh1	h6	58		
19	Nh4	Qc5	59		
20	Qf4	Qc4	60		
21	Nhf5	Qxf4	61		
22	Rxf4	Kh7	62		
23	c3	g6	63		
24	Nd4	Ne7	64		
25	Rf6	Bd1	65		
26	a6	a6	66		
27	Ra7	Nc8	67		
28	Rb7	Kg1	68		
29	h3	Ofe8	69		
30	Nf3	Be6	70		
31	Ne2	Nd6	71		
32	Rxb6	Nc4	72		
33	Rxb6	Rxb6	73		
34	Rb7	Nc5	74		
35	Rc7	Nd1	75		
36	Nee4	Ree8	76		
37	Nc6	Rc8	77		
38	Rd1	Rxc6	78		
39	Nd4	Rab	79		
40	e6	Ra1+	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 OPEN TABLE NR. 4

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Ethan	1	7
BLACK	Calvin	0	

1	d4	f5	41	Qd5 Qd4
2	Nf3	Nf6	42	Qd5 Qd4
3	g3	g6	43	Qd5 Qd4
4	Bg2	Bg7	44	Qd5 Qd4
5	O-O	O-O	45	Qd5 Qd4
6	b3	d6	46	Qd5 Qd4
7	Bb2	c6	47	Qd5 Qd4
8	c4	Qc1	48	Qd5 Qd4
9	Qc2	Nbd1	49	Qd5 Qd4
10	Nbd2	e5	50	Qd5 Qd4
11	dxe5	dxe5	51	Qd5 Qd4
12	e4	f4	52	Qd5 Qd4
13	c5	fxb3	53	Qd5 Qd4
14	hxg3	h6	54	Qd5 Qd4
15	Ne7	Ne8	55	Qd5 Qd4
16	Qd1	b5	56	Qd5 Qd4
17	Ne6	Ba6	57	Qd5 Qd4
18	b4	Qd8	58	Qd5 Qd4
19	Qb3+	Kh7	59	Qd5 Qd4
20	Qd1	Nxc5	60	Qd5 Qd4
21	Qd2	hxg5	61	Qd5 Qd4
22	Nxc5	Kf8	62	Qd5 Qd4
23	bxc5	Qd1	63	Qd5 Qd4
24	Kd1	Bc8	64	Qd5 Qd4
25	Ne6	Bxe6	65	Qd5 Qd4
26	Qxe6	Qd1	66	Qd5 Qd4
27	Qd1	Qd1	67	Qd5 Qd4
28	Qd2	Qd1	68	Qd5 Qd4
29	Qd3	Kf1	69	Qd5 Qd4
30	Qd6	Ne1	70	Qd5 Qd4
31	Bc3	Ne6	71	Qd5 Qd4
32	Qd1	b4	72	Qd5 Qd4
33	Bd4	Nd4	73	Qd5 Qd4
34	Qd6	Qd7	74	Qd5 Qd4
35	Qd3	Qd7	75	Qd5 Qd4
36	Qd3	Qd7	76	Qd5 Qd4
37	Bd6	Bxc6	77	Qd5 Qd4
38	Bxc6	Qd6	78	Qd5 Qd4
39	Qd1	Kf6	79	Qd5 Qd4
40	Qd1	Qd5	80	Qd5 Qd4

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 TABLE NR. 4

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Ethan Mungal	1	7
BLACK	Calvin Jacobs	0	

1	d4	f5	41	rf7+ Kq6
2	nf3	nf6	42	rf8 Kh7
3	g3	g6	43	a4 Ra5
4	bg2	bg7	44	ra3 Rc5
5	O-O	O-O	45	ra7+ Kq6
6	b3	d6	46	bf7+ Kh6
7	bb2	c6	47	ra6+ Kg7
8	c5	qc7	48	bh5 Re2
9	qc2	nb7	49	bxc4 nc6
10	nb2	e5	50	ra3 nb4
11	dxe5	dxe5	51	ra7+ Kf6
12	e4	f4	52	bd1 Rd2
13	c5	fxg3	53	bb3 nd3
14	hxg3	h6	54	rf7+ Kq6
15	nc4	ne8	55	rf5 ne5
16	rad1	b5	56	bf7+ Kg7
17	nd6	ba6	57	rxes nxa4
18	b4	rd8	58	bd5 ncs
19	qb3+ Kh7		59	re7 Kf6
20	nf7	nxcs	60	rf7+ Kq6
21	N7g5+ hxg5		61	rf8 nd3
22	Nxg5	Kh8	62	g4 f3
23	bxc5	Rxd1	63	res nd3
24	Rxd1	bc8	64	bc4 Rc8
25	ne6	bxe6	65	Rc5 Kf4
26	Qxe6	Qf7	66	rf5 bb5
27	Qxf7	Rxf7	67	Rd2 Kg3
28	Rd8	Re7	68	nd1 Rd5
29	Rc8	Kh7	69	Rf2 Rxd1
30	Rxc6	bc3	70	Rxf3 Kh4
31	ne6	b4	71	
32	bxb4	nd4	72	EM
33	ra6	Rc7	73	
34	a3	bfb	74	
35	bh3	Kg7	75	
36	be6	bxc5	76	
37	bxc5	Rxc5	77	
38	Rxa7+ Kf6		78	
39	bd5	g5	79	
40	Kg2	g4	80	

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 Open TABLE NR. 5

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Naudoo Juan	0	7
BLACK	Raynier Classen	1	

1	e4	c5	41	Kd1	Kd6
2	Nf3	d6	42	Kd2	Kc6
3	Bc4	Nf6	43	e4	Nd6
4	d3	Qb6	44	Kc2	Kb5
5	a3	b5	45	Kd2	Nb7
6	Ba7	Nc6	46	Kc2	Na5
7	O-O	g6	47	Ka7	Nc6
8	Re1	Bg7	48	Re7	Re3
9	c3	Qc0	49	Nd2	Rb3
10	Be7	Bg4	50	Bc7	Rb2
11	Nd2	Rb8	51	Kd1	c3
12	Rc1	Q5	52	Bd3	Kb6
13	b4	Nc1	53	Bc2	Kc7
14	h3	Bxf3	54	Rb1	Ra2
15	Nxf3	Qc7	55	Bb3	Rd2
16	d4	c4	56	Ke1	Nxd4
17	Qd2	xb4	57	Nxd4	Rxd4
18	axb4	Ra8	58	Q3	Kd6
19	Ra1	Ra3	59	Rd1	Rxd1
20	Qb2	Rfa8	60	Kxd1	Kc5
21	Rc1	e6	61	Ke2	Kd4
22	Ne1	d5	62	d4	Kd4
23	xd5	xd5	63	f5	xf5
24	Nc2	Ra3a7	64	xf5	Kxf5
25	Bb1	Nb6	65	Bc2	Ra4
26	Rxa7	Qxa7	66	Bxb7	Kxh4
27	Ne1	Qa3	67	Kd3	Kd4
28	Qxa3	Rxf3	68	Bg8	d4
29	Nf3	Na4	69	Rb3	f5
30	Bd2	Bf8	70	Xd4	Ff4
31	Ke1	f6	71	Kc4	f3
32	Ng1	Nxc3	72	Rd1	Kg3
33	Bxc3	Bxb4	73	Nne	
34	Bxb4	Nxb4	74		
35	Ne2	Nab6	75		
36	Ke1	c4	76		
37	Kd2	Nc7	77		
38	Kc2	Nb5	78		
39	Kd2	Rf7	79		
40	f3	Ke6	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 Open TABLE NR. 5

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	JRM.N	0	7
BLACK	Raynier.C	1	

1	e4	c5	41	Kd1	kes
2	Nf3	d6	42	Kd2	Kc6
3	Bc4	Nf6	43	Bu	Nd6
4	d3	Qb6	44	Kc2	Kb5
5	a3	b5	45	Kd2	Nb7
6	Ba7	Nc6	46	Kc2	Na5
7	O-O	g6	47	Kd1	Nc6
8	Re1	Bg7	48	h4	Re3
9	c3	Qc0	49	Kd2	Rb3
10	Be7	Bg4	50	ber	Rb2
11	Nd2	Rb8	51	Kd1	c3
12	Rc1	Q5	52	Bd3	Kb6
13	b4	Nc1	53	Kc2	Kc7
14	h3	Bxf3	54	Rb1	Ra2
15	Nxf3	Qc7	55	bb3	Kd2
16	d4	c4	56	Ke1	Nxd4
17	Qd2	xb4	57	Nxd4	Rxd4
18	axb4	Ra8	58	g3	Ed6
19	Ra1	Ra3	59	Rd1	Kud1
20	Qb2	Rfa8	60	Kxd1	Kc5
21	Rc1	e6	61	Ke2	kes
22	Ne1	d5	62	g4	ke4
23	xd5	xd5	63	f6	xf5
24	Nc2	Ra3a7	64	xf5	Kxf5
25	Bb1	Nb6	65	ber	cg4
26	Rxa7	Qxa7	66	Bxb7	Kxh4
27	Ne1	Qa3	67	Ed3	Rg4
28	Qxa3	Rxf3	68	bg8	d4
29	Nf3	Na4	69	bb3	f5
30	Bd2	Bf8	70	Kxd4	f4
31	Ke1	f6	71	ke4	f3
32	Ng1	Nxc3	72	Kd8	fg3
33	Bxc3	Bxb4	73		
34	Bxb4	Nxb4	74		
35	Ne2	Nab6	75		
36	Ke1	c4	76		
37	Kd2	Nc7	77		
38	Kc2	Nb5	78		
39	Kd2	Rf7	79		
40	f3	Ke6	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 Open TABLE NR. 6

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Jordan Machet	0	7
BLACK	Zhengfei Li	1	

1	d4	d5	41		
2	c4	e6	42		
3	Nf5	Qd5	43		
4	Nf5	Nf6	44		
5	Bg5	c6	45		
6	Qg2	Na6	46		
7	a3	Be	47		
8	c3	Nc7	48		
9	Bd3	Ne6	49		
10	Bxf6	Bxf6	50		
11	Nge2	g6	51		
12	Qd0-0	Qd0-0	52		
13	f4	Nc7	53		
14	Rf2	Rc8	54		
15	Qd4	Qd7	55		
16	Nd5	Nf5	56		
17	Bxf5	Bxf5	57		
18	Ne3	b5	58		
19	g4	g4	59		
20	h4	g5	60		
21	h5	g6	61		
22	h6	g7	62		
23	Nb5	c5	63		
24	axc5	Rc8	64		
25	axd4	axd4	65		
26	Nxc3	Rxc5	66		
27	Nxc3	Rc8	67		
28	Rc3	Qd7	68		
29	e4	Qd7	69		
30	d5	Rd7	70		
31	Nxc3	Qd7	71		
32	Nxc3	Qd7	72		
33	Qd3	Rc3	73		
34	Rxc3	Rxc3	74		
35	Rc3	Qd3	75		
36	Rc3	Rc3	76		
37	Rxc3	Rc3	77		
38	Rc3	Rc3	78		
39	Qc3	Rxc3	79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 TABLE NR. 6

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Jordan Machet	0	7
BLACK	Li Zhengfei	1	

1	d4	d5	41		
2	c4	e6	42		
3	Nf5	Qd5	43		
4	Nf5	Nf6	44		
5	Bg5	c6	45		
6	Qg2	Na6	46		
7	a3	Be	47		
8	c3	Nc7	48		
9	Bd3	Ne6	49		
10	Bxf6	Bxf6	50		
11	Nge2	g6	51		
12	Qd0-0	Qd0-0	52		
13	f4	Nc7	53		
14	Rf2	Rc8	54		
15	Qd4	Qd7	55		
16	Nd5	Nf5	56		
17	Bxf5	Bxf5	57		
18	Ne3	b5	58		
19	g4	g4	59		
20	h4	g5	60		
21	h5	g6	61		
22	h6	g7	62		
23	Nb5	c5	63		
24	axc5	Rc8	64		
25	axd4	axd4	65		
26	Nxc3	Rxc5	66		
27	Nxc3	Rc8	67		
28	Rc3	Qd7	68		
29	e4	Qd7	69		
30	d5	Rd7	70		
31	Nxc3	Qd7	71		
32	Nxc3	Qd7	72		
33	Qd3	Rc3	73		
34	Rxc3	Rxc3	74		
35	Rc3	Qd3	75		
36	Rc3	Rc3	76		
37	Rxc3	Rc3	77		
38	Rc3	Rc3	78		
39	Qc3	Rxc3	79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 Open TABLE NR. 7

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Kirthan Naidoo	1	7
BLACK	Moremi Msimango	0	

1	e4	d6	41	Rf7	Rxe6
2	d4	Nf6	42	Rxb7	g3
3	Nc3	Bg6	43	hxg3	Rd5
4	Bg7	Bg7	44	Rb5+	Kd4
5	es	dxe5	45	Rxb5	Rf5
6	dxe5	Qxd1+	46	c3+	Nxc3
7	Rxd1	Nf7	47	Rh4+	Kd5
8	Nd5	Bxe5	48	Rxc3	Re6
9	Nf3	Bxb6	49	Rc5+	Kd6
10	Bxe7	Bf4	50	Rd4+	Ke7
11	Ba3	g5	51	Rc7+	Kf6
12	g3	eb	52	Rxa7	Kf5
13	gxf4	cxds	53	Ra5+	Kf6
14	Rxd5	g4	54	Rad5	Kf7
15	Nd4	Nb6	55	a4	Kf8
16	Re5+	Kd8	56	Rd7	Re7
17	Be7+	Kc7	57	Rxe7	Kxe7
18	Bf6	Rf8	58		
19	Nb5+	Kd7	59		
20	Re7+	Kc6	60		
21	Rc7+	Kd5	61		
22	Bg2+	Ke6	62		
23	Bg7	Re8	63		
24	Be5	Nc6	64		
25	Bxc6	bxc6	65		
26	Rxb6+	Kd5	66		
27	Rd6+	Kc5	67		
28	Nc7	Bb7	68		
29	0-0	Rxe5	69		
30	fxe5	Rc8	70		
31	b4+	Kc4	71		
32	Neb	fxb6	72		
33	Rxe6	Nd5	73		
34	Re1	Nf4	74		
35	Rf4	Nh3+	75		
36	Kf1	Re8	76		
37	Re3	Re7	77		
38	u3	h5	78		
39	eb	Ng5	79		
40	Rf4+	Ne4	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION:..... TABLE NR.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Kirthan Naidoo		
BLACK	Moremi		

1	g4	db	41	Rf7	Rxe6
2	d4	nf6	42	kxb7	g3
3	nc3	qb	43	17x3	kd5
4	Bg5	Bg7	44	Rb5+	Kd4
5	es	dxe5	45	Rxb5	Rf5
6	dxe5	Qxd1+	46	C3	Kd5
7	Rxd1	nd7	47		Kd5
8	nd5	Bxe5	48	Rxc3	Reb
9	nf3	Bdb	49	Rc5+	Kd4
10	Bxe7	Bf4	50	Rd4	ke7
11	Ba3	gs	51	R	
12	g3	cb	52	Rxa7	Kf3
13	gxf4	cxds	53	cu	Kf3
14	Rxd5	g4	54	Kd7	
15	nd4	Nb6	55		
16	Re5+	Kd8	56		
17	Be7+	Kc7	57		
18	Bf6	Rf8	58		
19	hb5+	Kd7	59		
20	Re7+	Kc6	60		
21	Rc7+	Kd5	61		
22	Bg2	Keb	62		
23	Bg7	Re8	63		
24	Be5	ncb	64		
25	Bxc6	bxc6	65		
26	Rxc6	Kd5	66		
27	Rd6+	Kc5	67		
28	nc7	Bb7	68		
29	0-0	Rxe5	69		
30	fxe5	Rc8	70		
31	b4	Kc4	71		
32	neb	fxb6	72		
33	Rxe6	nds	73		
34	Re1	Nf4	74		
35	Rf6	Nh3+	75		
36	ke1	Re8	76		
37	Re3	Re7	77		
38	u3	ms	78		
39	eb	ngs	79		
40	Rf4+	Ne4	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U-16 open TABLE NR. 8

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Ongeng-Dikane	0	7
BLACK	Nkuzo Onalco	1	

1	d4	Nf6	41	be3	g4
2			42	gxg4	fxg4
3	b f4	c6	43	bxns4	kxb4
4	e3	b f5	44	bg2	ke3
5	Nf3	Nd1	45	bxas	NC3
6	Nes	eb	46	kc2	Nxbas
7	g4	Nxwes	47	kci	kxd4
8	gxns	Nd1	48	lcc2	nes
9	fxas	fxeb	49	kd2	nas
10	b d3	Qb6	50	ke3	kq1
11	Nac	Qas	51	k d3	kd3
12	Nc3	b b4	52	kci	c3
13	Qd2	c5	53	kq1	c2
14	b d6	bxnc3	54	kci	Ne3
15	Qxc3	Qxas	55		
16	Exd4	c4	56		
17	b f1	Nec	57		
18	b a3	Nxc3	58		
19	b h3	k f7	59		
20	b h4	Ne4	60		
21	Rg1	as	61		
22	ba3	b5	62		
23	f2	Nf6	63		
24	c2	Rb8	64		
25	Rb1	b4	65		
26	exb4	axb4	66		
27	bxb4	Rxa2	67		
28	Ra2	RXRg2	68		
29	bxrg2	cg	69		
30	Rb2	exd4	70		
31	exd4	Nh5	71		
32	b c3	RXRb2	72		
33	bxrb2	Nf4	73		
34	b f1	Nb6	74		
35	b c1	g5	75		
36	h4	h6	76		
37	hxg5	hxg5	77		
38	kd2	ng4	78		
39	kc2	k f6	79		
40	Kb1	k f5	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 Open TABLE NR. 8

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Ongeng Dikane	0	7
BLACK	Nkuzo Onalco	1	

1	d4	Nf6	41	be3	g4
2	exg4	fxg4	42	fxg4	fxg4
3	Bd4	c6	43	bxns4	kxb4
4	exg4	b f5	44	bg2	ke3
5	Nf3	Nd1	45	bxas	NC3
6	Nes	eb	46	kc2	Nxbas
7	g4	Nxwes	47	kci	kxd4
8	gxns	Nd1	48	lcc2	nes
9	fxas	fxeb	49	kd2	nas
10	Bd3	Qb6	50	ke3	kq1
11	Nac	Qas	51	k d3	kd3
12	Nc3	b b4	52	kci	c3
13	Qd2	c5	53	kq1	c2
14	Bd6	bxnc3	54	kci	Ne3
15	Qxc3	Qxas	55		
16	Exd4	c4	56		
17	b f1	Nec	57		
18	b a3	Nxc3	58		
19	b h3	k f7	59		
20	b h4	Ne4	60		
21	Rg1	as	61		
22	ba3	b5	62		
23	f2	Nf6	63		
24	c2	Rb8	64		
25	Rb1	b4	65		
26	exb4	axb4	66		
27	bxb4	Rxa2	67		
28	Ra2	RXRg2	68		
29	bxrg2	cg	69		
30	Rb2	exd4	70		
31	exd4	Nh5	71		
32	b c3	RXRb2	72		
33	bxrb2	Nf4	73		
34	b f1	Nb6	74		
35	b c1	g5	75		
36	h4	h6	76		
37	hxg5	hxg5	77		
38	kd2	ng4	78		
39	kc2	k f6	79		
40	Kb1	k f5	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 Open TABLE NR. 9

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	JC Degueldre	0	7
BLACK	Arav Jugree	1	

1	e4	e6	41	h3	h5
2	b3	c5	42	d4	g5
3	Bb2	Nc6	43	g4	h6
4	Nf3	d6	44	h3	Rb8
5	Nc3	Nf6	45	a6	Ra8
6	d4	cxd4	46	h4	Rxa6
7	Nxd4	e5	47	a5	Rxd4
8	Nf3	Be6	48	h5	Ra8
9	Ng5	Be7	49	a6	Ke4
10	Nxe6	fxe6	50	h6	Ke4
11	Bc4	Qd7	51	h7	Rh8
12	Qd3	a6	52	a7	h3
13	Qh3	Nd4	53	a8Q	Rxa8
14	0-0-0	b5	54		
15	Rxd4	bxc4	55		
16	Rxc4	0-0	56		
17	Rd1	Rac8	57		
18	Rxc8	Rxc8	58		
19	f4	Rc5	59		
20	Nd4	Rc6	60		
21	fxe5	Nxe4	61		
22	exd6	Bg5+	62		
23	h6	Nf2	63		
24	Qg3	Nxd1	64		
25	Qxg5	Nxb2	65		
26	Rxb2	Qxd6	66		
27	Nc3	Qd4	67		
28	Qg3	e5	68		
29	Qd3	exd6	69		
30	Qd3	Qxd3	70		
31	cxd3	Kf7	71		
32	a4	Ke6	72		
33	b4	Kd6	73		
34	h3	Rf8	74		
35	Ne4+	Kd5	75		
36	Nc5	a5	76		
37	Nd7	Kd4	77		
38	bxa5	Rc7	78		
39	Nxe5	Rb7+	79		
40	Kc2	Kxe5	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 TABLE NR. 9

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	JC Degueldre	0	7
BLACK	Arav Jugree	1	

1	e4	e6	41	d4	g5
2	b3	c5	42	g4	h6
3	Bb2	Nc6	43	h3	Rb8
4	Nf3	d6	44	a6	Ra8
5	Nc3	Nf6	45	h4	Rxa6
6	d4	cxd4	46	a5	Rxd4
7	Nxd4	e5	47	h5	Ra8
8	Nf3	Be6	48	a6	Ke4
9	Ng5	Be7	49	h6	Ke4
10	Nxb3	fxb3	50	h7	Rh8
11	Bc4	Qd7	51	a7	h3
12	Qd3	ob	52	Qa8#Q	
13	Qh3	Nd4	53		
14	0-0-0	b5	54		
15	RxN	bxb3	55		
16	Rxc4	0-0	56		
17	Rd1	Rac8	57		
18	RxR	RxR	58		
19	f4	Rc5	59		
20	Nd4	Rcb	60		
21	fxe	Nxe4	61		
22	exd	Bg5+	62		
23	h6	Nf2	63		
24	Qg3	NxR	64		
25	Qxb3	Nxb3	65		
26	RxN	Qxd4	66		
27	Nc3	Qd4	67		
28	Qg3	e5	68		
29	Qd3	QxQd3	69		
30	cxd	Kf7	70		
31	a4	Ke6	71		
32	b4	Kd6	72		
33	h3	Rf8	73		
34	Ne4+	Kd5	74		
35	Nc5	Nd1	75		
36	h4	bxa	76		
37	Rc7	Nxe5	77		
38	h7+	Kc2	78		
39	RxN	Kc3	79		
40	Kd5		80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 Open TABLE NR. 10

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Leroux	1	7
BLACK	Tivék Subramoney	0	

1	d4	Nf6	41	Pb2	Qh7
2	Bf4	g6	42	Rc8	Qh4
3	Nf3	Bg7	43	Rxf8	Nf5
4	e3	d6	44	Qxd6	Ng7
5	h3	O-O	45	Qd7	Nh6
6	Nbd2	Nc6	46	g5	Nxg5
7	Bb5	Bd7	47	Ng4	
8	O-O	Re1	48		
9	a4	d6	49		
10	Be2	e5	50		
11	Bg5	h6	51		
12	BxNf6	QxBf6	52		
13	d5	Nd8	53		
14	e4	Qe7	54		
15	c4	f5	55		
16	b4	f4	56		
17	a5	h5	57		
18	Rc1	Nf7	58		
19	c5	g5	59		
20	Nh2	g4	60		
21	xg4	h4	61		
22	Qb3	Ng5	62		
23	f3	Qf6	63		
24	xd6	xd6	64		
25	Rc7	Be6	65		
26	b5	h3	66		
27	Rf2	xh5	67		
28	Qxb5	Qd8	68		
29	Qb6	Bc6	69		
30	Bb5	Rf8	70		
31	Nc4	xh2	71		
32	Rxg2	Be1	72		
33	a6	Rxa6	73		
34	BxKd6	xBc6	74		
35	Qa7	Nh7	75		
36	Kf1	Rx	76		
37	Nb6	Bc6	77		
38	Rc6	Bc6	78		
39	Qa6	Bd7	79		
40	Nxb1	Qf7	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 Open TABLE NR. 10

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Leroux	1	7
BLACK	Tivék Subramoney	0	

1	d4	Nf6	41	Rc8	Qh4
2	Bf4	g6	42	Rxf8	Kxf8
3	Nf3	Bg7	43	Qxd6	kg7
4	e3	d6	44	Qa7	Kh6
5	h3	O-O	45	g5	Nxg5
6	Nbd2	Nc6	46	Ng4	
7	Bb5	Bd7	47		
8	O-O	Re8	48		
9	a4	a6	49		
10	Be2	e5	50		
11	Bg5	h6	51		
12	BxNf6	Qxf6	52		
13	d5	Nd8	53		
14	e4	Qe7	54		
15	c4	f5	55		
16	b4	f4	56		
17	a5	h5	57		
18	Rc1	Nf7	58		
19	c5	g5	59		
20	Nh2	g4	60		
21	hxg4	h4	61		
22	Qb3	Ng5	62		
23	f3	Qf6	63		
24	Cxd6	Cxd6	64		
25	Bc7	Bc8	65		
26	h3	h3	66		
27	Rf2	axb5	67		
28	Qd8	Qb6	68		
29	Bf6	Rf8	69		
30	Nc4	hxg2	70		
31	Rxg2	Be7	71		
32	a6	Rxa6	72		
33	Bxa6	Bxa6	73		
34	Qa7	Nh3	74		
35	Kf1	Bf6	75		
36	Nb6	Qe8	76		
37	Rc6	Be6	77		
38	Qxa6	Bd7	78		
39	Nxb1	Qxd7	79		
40	RD2	Qh7	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: u16 Open..... TABLE NR.....11.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Samuel Chang	1/2	7
BLACK	Ethan Oosthuizen	1/2	

1	d4	Nf6	41	Kf4	Ke6
2	Nf3	g6	42	h4	h6
3	g3	Bg7	43	g5	h5
4	Bg2	d5	44	Ke4	a4
5	0-0	0-0	45	a3	Kd6
6	c4	c6	46	Kd4	Ke6
7	Nc3	dxc4	47	Ke4	Kd6
8	Ne5	Ng4	48		
9	Nxg4	Bxg4	49		
10	h3	Bae6	50		
11	d5	Cxd5	51		
12	Nxd5	e4 Ncb	52		
13	e4	Qc8	53		
14	g4	Rd8	54		
15	Qa4	Bxd5	55		
16	exd5	Ne5	56		
17	Re1	Nd3	57		
18	Rxe7	Nxb2	58		
19	Bxb2	Bxb2	59		
20	Rd1	c3	60		
21	Qc2	Re8	61		
22	Rd1	Rxe7	62		
23	Rxe7	Ba3	63		
24	d6	Bxd6	64		
25	Bxb7	Qc5	65		
26	Re3	Bh2+	66		
27	Kxh2	Qc7	67		
28	Rg3	Qxb7	68		
29	Rxc3	Re8	69		
30	Re3	Rc8	70		
31	Rc3	Qb8	71		
32	Kg2	Re8	72		
33	Re3	Qb7	73		
34	Kh2	Rxe3	74		
35	fxe3	Qf3	75		
36	Qd2	a3	76		
37	Qd8+	Kg7	77		
38	Qd4+	Qf6	78		
39	Qxf6	Kxf6	79		
40	Kg3	h5	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 Open..... TABLE NR.....11.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Samuel Chang	1/2	7
BLACK	Ethan Oosthuizen	1/2	

1	d4	Nf6	41	Kf4	Ke6
2	Nf3	g6	42	h4	h6
3	g3	Bg7	43	g5	h5
4	Bg2	d5	44	Ke4	a4
5	0-0	0-0	45	a3	Kd6
6	c4	c6	46	Kd4	Ke6
7	Nc3	dxc4	47	Ke4	Kd6
8	Ne5	Ng4	48	1/2	
9	Nxg4	Bxg4	49		
10	h3	Be6	50		
11	d5	Cxd5	51		
12	Nxd5	Nc6	52		
13	e4	Qc8	53		
14	g4	Rd8	54		
15	Qa4	Bxd5	55		
16	exd5	Ne5	56		
17	Re1	Nd3	57		
18	Rxe7	Nxb2	58		
19	Bxb7	Bxb7	59		
20	Rad1	c3	60		
21	Qc2	Re8	61		
22	Rd1	Rxe7	62		
23	Rxe7	Ba3	63		
24	d6	Bxd6	64		
25	Bxb7	Qc5	65		
26	Re3	Bh2+	66		
27	Kxh2	Qc7+	67		
28	Rg3	Qxb7	68		
29	Rxc3	Re8	69		
30	Re3	Rc8	70		
31	Rc3	Qb8+	71		
32	Kg2	Re8	72		
33	Re3	Qb7+	73		
34	Kh2	Rxe3	74		
35	fxe3	Qf3	75		
36	Qd2	h6	76		
37	Qd8+	Kg7	77		
38	Qd4+	Qf6	78		
39	Qxf6+	Kxf6	79		
40	Kg3	a5	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: u16 open TABLE NR. 12

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	M. Sobangane	1/2	7
BLACK	Jesse Palmer	1/2	

1	e4	c6	41		
2	d4	d5	42		
3	Nc3	dxe6	43		
4	Nxe6	Bxf6	44		
5	Nxf6	exf6	45		
6	Nf3	Bg4	46		
7	Be2	Bd6	47		
8	O-O	O-O	48		
9	b3	Bh5	49		
10	Nh6	Rxe4	50		
11	Qxe2	Re8	51		
12	Qg4	g6	52		
13	Bh6	Bf5	53		
14	Bxf5	Kxf5	54		
15	Nf3	f5	55		
16	Qf4	Kg7	56		
17	Rfe1	Na6	57		
18	Rxe8	Qxe8	58		
19	Re1	Qb8	59		
20	Qxb8	Rxb8	60		
21	a3	Kf6	61		
22	c4	Nc7	62		
23	b4	Rd8	63		
24	Kf1	a5	64		
25	h4	Ne6	65		
26	Rd1	Ke1	66		
27	Ke1	f6	67		
28	u4	ab	68		
29	g3	Kd6	69		
30	d5	exd5	70		
31	Rxd5+	Kc7	71		
32	Rxd5	Kxd5	72		
33	Kd2	Kc7	73		
34	Kc3	f4	74		
35	Nd6	Nxd6	75		
36	Kxd6	fxg3	76		
37	fxg3	Kd6	77		
38	a5	Kc6	78		
39	Rf4	Kd6	79		
40	Kd4	Kc6	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: u16 Open TABLE NR. 12

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Sobangane M	1/2	7
BLACK	Jesse Palmer	1/2	

1	e4	c6	41		
2	d4	d5	42		
3	Nc3	dxe6	43		
4	Nxe6	Bxf6	44		
5	Nxf6	exf6	45		
6	Nf3	Bg4	46		
7	Be2	Bd6	47		
8	O-O	O-O	48		
9	b3	Bh5	49		
10	Nh6	Rxe4	50		
11	Qxe2	Re8	51		
12	Qg4	g6	52		
13	Bh6	Bf5	53		
14	Bxf5	Kxf5	54		
15	Nf3	f5	55		
16	Qf4	Kg7	56		
17	Rfe1	Na6	57		
18	Rxe8	Qxe8	58		
19	Re1	Qb8	59		
20	Qxb8	Rxb8	60		
21	a3	Kf6	61		
22	c4	Nc7	62		
23	b4	Rd8	63		
24	Kf1	a5	64		
25	h4	Ne6	65		
26	Rd1	Ke1	66		
27	Ke1	f6	67		
28	a4	ab	68		
29	g3	Kd6	69		
30	d5	exd5	70		
31	Rxd5+	Kc7	71		
32	Rxd5	Kxd5	72		
33	Kd2	Kc7	73		
34	Kc3	f4	74		
35	Nd6	Nxd6	75		
36	Kxd6	fxg3	76		
37	fxg3	Kd6	77		
38	a5	Kc6	78		
39	Rf4	Kd6	79		
40	Kd4	Kc6	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 4/16 TABLE NR. 13

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Ryan Höhe	1/2	7
BLACK	Iziah Solomon	1/2	

1	e4	c5	41		
2	d4	cxd4	42		
3	c3	dxc3	43		
4	Nxc3	e6	44		
5	Nf3	Bb4	45		
6	Bc4	Ne7	46		
7	O-O	O-O	47		
8	Bg5	h6	48		
9	Bh4	Nbc6	49		
10	Nd5	J6	50		
11	Nxb4	Nxb4	51		
12	Qd2	Nbc6	52		
13	Rfd1	ds	53		
14	exds	exds	54		
15	Bxds	Qxds	55		
16	Qxds	Nxds	56		
17	Rxds	Be6	57		
18	Rd6	Rac8	58		
19	h3	Rfe1	59		
20	Rd2		60		
21			61		
22			62		
23			63		
24			64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 4/16 TABLE NR. 13

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Ryan Höhe	1/2	7
BLACK	Iziah Solomon	1/2	

1	e4	c5	41		
2	d4	cxd4	42		
3	c3	dxc3	43		
4	Nxc3	e6	44		
5	Nf3	Bb4	45		
6	Bc4	Ne7	46		
7	O-O	O-O	47		
8	Bg5	h6	48		
9	Bh4	Nbc6	49		
10	Nd5	d6	50		
11	Nxb4	Nxb4	51		
12	Qd2	Nbc6	52		
13	Rfd1	ds	53		
14	exds	exds	54		
15	Bxds	Qxds	55		
16	Qxds	Nxds	56		
17	Rxds	Be6	57		
18	Rd6	Rac8	58		
19	h3	Rfe8	59		
20	Rd2		60		
21			61		
22			62		
23			63		
24			64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 Open TABLE NR. 14

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Boikanyo, B	1/2	7
BLACK	Zandre, M	1/2	

1	e4	c5	41	
2	Ng3	eb6	42	
3	c3	Nf6	43	
4	g3	Nc6	44	
5	Bg2	g6	45	
6	Ne2	Bg7	46	
7	O-O	O-O	47	
8	d4	pxpd4	48	
9	pxpd4	bq4	49	
10	nc2	qbb	50	
11	re1	rc8	51	
12	rb1	nb4	52	
13	nxnh4	qxn4	53	
14	nxnh4	qxn4	54	
15	be3	b6	55	
16	q3	qb5	56	
17	h3	bxne2	57	
18	qxb2	qxc2	58	
19	rxce2	rc5	59	
20	rc1	rc8	60	
21	rxrc7	rxrc7	61	
22	f4	nd7	62	
23	f5	rc4	63	
24	d5	ne5	64	
25	axqg6	pxpg6	65	
26	rd2	rc2	66	
27	kf2	nc5	67	
28	re2	nxle3	68	
29	hxne3	rb1	69	
30	bf3	rxpb2	70	
31	rxrb2	bxrb2	71	
32	q4	kg7	72	
33	q4	kf6	73	
34	vgg2	q6	74	
35	hff	q5	75	
36	kf3		76	
37			77	
38			78	
39			79	
40			80	

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 Open TABLE NR. 14

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Boikanyo Bantseke	1/2	7
BLACK	Zandre Myburgh	1/2	

1	e4	c5	41	
2	Ng3	db6	42	
3	c3	Nf6	43	
4	g3	Nc6	44	
5	Bg2	g6	45	
6	Ne2	Bg7	46	
7	O-O	O-O	47	
8	d4	cxpd4	48	
9	cxpd4	Bq4	49	
10	NC2	Qbb	50	
11	Re1	Rac8	51	
12	Rb1	Nb4	52	
13	Nxb4	Qxb4	53	
14	Be3	b6	54	
15	o3	Qb5	55	
16	h3	Bxe7	56	
17	Qxe2	Qxe2	57	
18	Rxe2	Rc7	58	
19	Rc1	Rfc8	59	
20	Rxc7	Rxc7	60	
21	f4	Nd7	61	
22	g5	RC4	62	
23	d5	Ne5	63	
24	xg6	hxg6	64	
25	Rd2	Rc1	65	
26	Kf2	Nc4	66	
27	Re2	Nxe3	67	
28	Kxe3	Rb1	68	
29	Bf3	Rxb2	69	
30	Rxb2	Bxb2	70	
31	q4	Kg7	71	
32	q4	kf6	72	
33	Bg2	ab	73	
34	BT1	q5	74	
35	kf3		75	
36			76	
37			77	
38			78	
39			79	
40			80	

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: u/16 TABLE NR. 15

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Eugene Boehm	1	7
BLACK	Ndamiso Magudulela	0	

1	e4	e5	41	fxg4	fxg4
2	Nf3	Nc6	42	fxg4	fxg4
3	Bc4	Nf6	43	Rb3	e3
4	d3	h6	44	Qh6+	g4
5	c3	Be7	45	Rg1+	g4
6	Be3	d6	46	Rf1+	te6
7	Nbd2	Bg4	47	Rxe3+	kd7
8	b4	pe8	48	Rd1+	pe6
9	a4	d5	49	Rd6+	fxd6
10	exd5	Nxd5	50	Qd3+	tc7
11	Qb3	Be6	51	Rxd8	kn8
12	Q-O	Q-O	52	Qxg6	te7
13	Ne4	f5	53	Qcb6+	tb8
14	Nc5	Bxc5	54	b6	Rg7
15	Bxc5	Rf6	55	Qe8+	fxd7
16	d4	e4	56	Qe4+	kc8
17	Ne5	Nf4	57	Qe6+	tb7
18	Bxe6	Nxe6	58	Qe4+	tc8
19	d5	Nxe5	59	Qf5+	tb7
20	dxex6	Qe8	60	Qf3+	fxd6
21	e7+	Qf7	61	Qf3+	fxd6
22	Qd1	b6	62	Qb2+	fxd6
23	Qd8+	Qe8	63	Qxg7	
24	Qe7	bxc5	64		
25	Qxe5	exb4	65		
26	cx b4	Rd7	66		
27	b5	Qxe7	67		
28	Qc3	axb5	68		
29	Qxb5	Rf7	69		
30	Rb1	Rf6	70		
31	Rb2	fxh7	71		
32	Rab1	Qd7	72		
33	Qe5	h5	73		
34	h3	g6	74		
35	fxh2	fxh6	75		
36	fxg3	Qd3+	76		
37	fxh2	h4	77		
38	Qf4	h5	78		
39	g4+	h4xg5	79		
40	fxg3	Qd8	80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: u/16 TABLE NR. 15

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Eugene Boehm	1	
BLACK	Ndamiso Magudulela	0	

1	e4	e5	41	g4	fxg4
2	Nf3	Nc6	42	fxg4	fxg4
3	Bc4	Nf6	43	Rb3	e3
4	d3	h6	44	Qh6+	fxg4
5	c3	Be7	45	Rg1+	fxg4
6	Be3	d6	46	Rf1+	te6
7	Nbd2	Bg4	47	Rxe3+	kd7
8	b4	pe8	48	Rd1+	pe6
9	a4	d5	49	RxRt	fxd6
10	exd5	Nxd5	50	Rd3+	tc7
11	Qb3	Be6	51	RxQ	fxd6
12	Q-O	Q-O	52	Qxg6	tc7
13	Ne4	f5	53	Qcb6+	tb8
14	Nc5	BxN	54	b6	Rg7
15	BxB	Rf6	55	Qe8+	fxd7
16	d4	e4	56	Qe4+	kc8
17	Ne5	Nf4	57	Qe6+	tb7
18	BxB	NxB	58	Qe4+	tc8
19	d5	NxN	59	Qf5+	tb7
20	dxN	Qe8	60	Qf3+	fxd6
21	e7+	Qf7	61	Qf3+	fxd6
22	Qd1	b6	62	Qb2+	fxd6
23	Qe8	Qxc7	63		
24	bxc5	QxN	64		
25	Qxb4	cx b4	65		
26	Rd7	b5	66		
27	Qxe7	Qc3	67		
28	Qxb5	cx b5	68		
29	Rb7	Rb1	69		
30	Rf6		70		
31	Rb2	fxh7	71		
32	Rab1	Qd7	72		
33	Qe5	h5	73		
34	h3	g6	74		
35	fxh2	fxh6	75		
36	fxg3	Qd3+	76		
37	fxh2	h4	77		
38	Qf4	h5	78		
39	g4+	h4xg5	79		
40	fxg3	Qd8	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 Open TABLE NR: 16

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Aidan Reichert	1	7
BLACK	Mark Moraby	0	

1	d4	f5	41		
2	c4	nf6	42		
3	nl3	e6	43		
4	Bg5	Bb4	44		
5	Nf3	0-0	45		
6	e3	b6	46		
7	Be2	Bb7	47		
8	0-0	Bxc3	48		
9	bxc3	d6	49		
10	Qb3	Nbd7	50		
11	Rfd1	Qe8	51		
12	Rab1	Kn8	52		
13	Bd3	Bxf3	53		
14	gxf3	Qg6	54		
15	f4	h6	55		
16	h4	hxg5	56		
17	fxg5	e5	57		
18	Qd5	Rfd8	58		
19	Rf1	Ng4	59		
20	Qc6	e4	60		
21	Bc2	Qh5	61		
22	Ng2	Nxe9	62		
23	fxe3	Qf3+	63		
24	Kg1	Qxe3+	64		
25	Kf1	Qxc3	65		
26	Bb3	Qf3+	66		
27	Ke1	Qg3+	67		
28	Kd2	Qh4+	68		
29	Ke1	e3	69		
30	Qf3	e2	70		
31	Qh5	Kg8	71		
32	C5+	Kf8	72		
33	Qh7	Ke7	73		
34	Qg7	Ke8	74		
35		M. Moraby	75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U116 TABLE NR: 16

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Aidan Reichert	1	7
BLACK	Mark Moraby	0	

1	d4	f5	41		
2	c4	nf6	42		
3	nl3	e6	43		
4	Bg5	Bb4	44		
5	Nf3	0-0	45		
6	e3	b6	46		
7	Be2	Bb7	47		
8	0-0	Bxc3	48		
9	bxc3	d6	49		
10	Qb3	Nbd7	50		
11	Rfd1	Qe8	51		
12	Rab1	Kn8	52		
13	Bd3	Bxf3	53		
14	gxf3	Qg6	54		
15	f4	h6	55		
16	h4	hxg5	56		
17	fxg5	e5	57		
18	Qd5	Rfd8	58		
19	Rf1	Ng4	59		
20	Qc6	e4	60		
21	Bc2	Qh5	61		
22	Ng2	Nxe9	62		
23	fxe3	Qf3+	63		
24	Kg1	Qxe3+	64		
25	Kf1	Qxc3	65		
26	Bb3	Qf3+	66		
27	Ke1	Qg3+	67		
28	Kd2	Qh4+	68		
29	Ke1	e3	69		
30	Qf3	e2	70		
31	Qh5	Kg8	71		
32	C5+	Kf8	72		
33	Qh7	Ke7	73		
34	Qg7	Ke8	74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: u16 open..... TABLE NR. 17...

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Deacon Dingmore	0	7
BLACK	Juan-Louis Cambrink	1	

1	d4	d5	41		
2	c4	c6	42		
3	nc3	nf6	43		
4	hag5	e6	44		
5	nf3	hbf7	45		
6	e3	Qa5	46		
7	a3	ne4	47		
8	Qc2	nxg5	48		
9	hxa5	txc4	49		
10	nf3	h5	50		
11	rc1	hbf7	51		
12	hxe2	hce7	52		
13	0-0	e-o	53		
14	ae4	xf	54		
15	hxl	Qc7	55		
16	d5	b6	56		
17	hag5	h6	57		
18	hag5	h6	58		
19	fx4	hag5	59		
20	bg4	f5	60		
21	ng3	hxf5	61		
22	fxg5	h6	62		
23	ef4	hxf3	63		
24	fxg3	fxg4	64		
25	e5	h7	65		
26	xf6	hxf6	66		
27	exf4	h7	67		
28	h7	h7	68		
29	h7	c5	69		
30	h7	cxh4	70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: u16 open..... TABLE NR. 17...

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Deacon Dingmore	0	7
BLACK	Juan-Louis Cambrink	1	

1	d4	d5	41		
2	c4	c6	42		
3	nc3	nf6	43		
4	Bg5	e6	44		
5	nf3	Nbd7	45		
6	e3	Qa5	46		
7	a3	Np4	47		
8	Qc2	Nxg5	48		
9	Nxg5	dx4	49		
10	Nxg5	b5	50		
11	Rcl	Bb7	51		
12	Be2	Be7	52		
13	0-0	0-0	53		
14	u4	u6	54		
15	Ral	Qc7	55		
16	u5?	Bb4	56		
17	Ng5	g6	57		
18	Ne4	h6	58		
19	fx4	Ra08	59		
20	bg4	f5	60		
21	Ng3	h7 h7	61		
22	fxg5	Bb6	62		
23	e4	Bxg3	63		
24	hxf3	fxg4	64		
25	e5	h7 h7	65		
26	Rb1	h7 h7	66		
27	exf6	h7	67		
28	Rf2	c5	68		
29	Qb1		69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: Morongwa Mogodi TABLE NR. 18

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Morongwa Mogodi	1	7
BLACK	Tyler Botha	0	

1	Nf3	Nf6	41	dxe4	Res
2	g3	d5	42	Re1	d3
3	d3	c5	43	Rd1	Rxe4
4	Nbd2	Nf6	44	Rxd5	Rd4
5	Bg2	e6	45	Rd4	exd4
6	O-O	Ldb6	46	Nf3	bc5
7	Re1	O-O	47	Nf5	Ldb6
8	e4	b7	48	Nf7+	
9	Qe2	Res	49		
10	Nf1	h6	50		
11	c3	d4	51		
12	b4	e5	52		
13	Qc2	b6	53		
14	d3	a5	54		
15	a4	Qe7	55		
16	b4	Rd8	56		
17	NH2	Qd7	57		
18	Bf1	Ng4	58		
19	Nxg4	Bxg4	59		
20	Nh2	b6	60		
21	Rg6	b6	61		
22	C6	Nb4	62		
23	Qb3	f5	63		
24	Qxb4	Qxb4	64		
25	Exf5	Bxf5	65		
26	Bg2	Rg8	66		
27	Ra1	Ra5	67		
28	Qc2	Rd9	68		
29	b3	Res	69		
30	b4	Ra5	70		
31	Qe2	Rf8	71		
32	Rf1	bxe4	72		
33	Qxe4	b6	73		
34	Ra2	Ra9	74		
35	Re2	f6	75		
36	Qg4	Qxg4	76		
37	Nxg4	Rf3	77		
38	Rd1	Rd4	78		
39	NH2	Rf8	79		
40	Rxe4	Rxe4	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: under 16 TABLE NR. 18

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Morongwa Mogodi		
BLACK	Tyler Botha		

1	Nf3	Nf6	41	RxR	Cxd
2	g3	d5	42		
3	d3	c5	43		
4	Nbd2	nc6	44		
5	Bg2	e6	45		
6	O-O	Bd6	46		
7	frel	O-O	47		
8	e4	Bc7	48		
9	Qe2	Fre8	49		
10	Nf1	h6	50		
11	c3	d4	51		
12	b4	e5	52		
13	Qc2	Bc6	53		
14	a3	a5	54		
15	a4	Qc7	55		
16	ard8	ard8	56		
17	Bh2	Qd7	57		
18	Bf1	ng4	58		
19	nxn	Bxn	59		
20	nh2	Bc6	60		
21	rb1	Bd6	61		
22	c4	Nb4	62		
23	Qb3	f5	63		
24	Bxn	Qxb	64		
25	Exf	Bxf	65		
26	Bg2	Ra3	66		
27	bra1	ra3	67		
28	abrat	era8	68		
29	b3	a-e8	69		
30	Bell	ard8	70		
31	Qe2	rf2	71		
32	Rf1	Bxb	72		
33	Qxb	b6	73		
34	ra2	Rd3	74		
35	fd1	ef	75		
36	nh2	rf2	76		
37	Rxe4	reg	77		
38	ic1	rd1	78		
39	Rxe4	Rxd3	79		
40	Rxd3	rd1	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 11/16 Open TABLE NR. 19

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Relebohile Lebiso	0	7
BLACK	Linden Kameel	1	

1	d4	d5	41	Nfd2+	Kd3
2	Bf4	Nf6	42	Ke1	Kc2
3	e3	e6	43	Ndf1	Kb3
4	Nd2	Bd7	44	Nfd2	Kxa3
5	Ngf3	c5	45	Kd1	Kxb4
6	c3	Nc6	46	Kc2	Q5
7	Be2	e7	47	Ne1	Q4
8	O-O	Nh5	48	Kb2	Q3+
9	Bg3	Nh5xBg3	49	Kc2	Ba5
10	f2xNg3	O-O	50	Kc1	Ka4
11	Rc1	Qc7	51	Nc2	Ba5xNd2+
12	Re1	Bd6	52	Kc1xBd2	Kb3
13	Bb5	e5	53	Kc1	b4
14	Bb5xNc6	Bd7xBc4	54	Nd1+	Kc3
15	Rf1	esxd4	55	Nc2	Q2
16	esxd4	csxd4	56		
17	csxd4	Ra8	57		
18	Re1	RexRe1+	58		
19	Qd1xRe1	Qa5	59		
20	Q3	Qb6	60		
21	b4	Qb6	61		
22	Nb3	Qa7	62		
23	Qd2	Bb5	63		
24	Kh1	Qb8	64		
25	Nc5	Rc8	65		
26	Nb3	RxR+	66		
27	QxRc1	Qc7	67		
28	QxQ	BxQc1	68		
29	Kg1	f6	69		
30	Kf2	Kf7	70		
31	Ke3	Bc4	71		
32	Nbd2	b5	72		
33	Nb1	Ke6	73		
34	Nfd2	h5	74		
35	Nf3	Kf5	75		
36	Nh4+	Kg5	76		
37	Nf3	Kg4	77		
38	Kf2	Q5	78		
39	Nbd2	Kf5	79		
40	Nf1	Ka4	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 11/16 open TABLE NR. 19

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Relebohile Lebiso	1	7
BLACK	Linden Kameel	0	

1	D4	D5	41	Nfd2+	Kd3
2	Bf4	Nf6	42	Ke1	Kc2
3	e3	e6	43	Ndf1	Kb3
4	Nd2	Bd7	44	Nfd2	Kxa3
5	Nf3	c5	45	Kd1	Kxb4
6	c3	Nc6	46	Kc2	Q5
7	Be2	Be7	47	Ne3	Q4
8	O-O	Nh5	48	Kb2	Q3+
9	Bg3	Nh5xBg3	49	Kc2	Ba5
10	f2xNg3	O-O	50	Kc1	Ka4
11	Rc1	Qc7	51	Nc2	Ba5xNd2+
12	Rfe1	Bd6	52	KxBd2	Kb3
13	Bb5	e5	53	Kc1	b4
14	BxNc6	BxAc6	54	Nd1+	Kc3
15	Rf1	esxd4	55	Nc2	Q2
16	esxd4	csxd4	56		
17	csxd4	Ra8	57		
18	Re1	RxRe1	58		
19	QxRe1	Qa5	59		
20	Q3	Qb6	60		
21	b5	Qb6	61		
22	Nb3	Qa7	62		
23	Qd2	Bb5	63		
24	KH1	Qb8	64		
25	Nc5	Rc8	65		
26	Nb3	RxRc1	66		
27	QxRc1	Qc7	67		
28	QxQc7	BxQc1	68		
29	Kg1	f6	69		
30	Kf2	Kf7	70		
31	Ke3	Bc4	71		
32	Nd2	b5	72		
33	Nb1	Ke6	73		
34	Nfd2	h5	74		
35	Nf3	Kf5	75		
36	Nh4+	Kg5	76		
37	Nf3+	Kg4	77		
38	Kf2	Q5	78		
39	Nbd2	Kf5	79		
40	Nf1	Ka4	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/16 Open TABLE NR. 20

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Boikanyo Baloyi	1	7
BLACK	Gunther	0	

1	e4	c6	41		
2	c6 Nc3 d5		42		
3	Nf3 dxe4		43		
4	Nxe4 Nf6		44		
5	Qe2 Nbd7		45		
6	Nd6		46		
7			47		
8	Qd1 Bc5		48		
9			49		
10			50		
11			51		
12			52		
13			53		
14			54		
15			55		
16			56		
17			57		
18			58		
19			59		
20			60		
21			61		
22			62		
23			63		
24			64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/16 TABLE NR. 20

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Boikanyo Baloyi	1	7
BLACK	Gunther	0	

1	e4	c6	41		
2	Nc3 d5		42		
3	Nf3 dxe4		43		
4	Nxe4 Nf6		44		
5	Qe2 Nd7		45		
6	Nd6		46		
7			47		
8	Qd1 Bc5		48		
9			49		
10			50		
11			51		
12			52		
13			53		
14			54		
15			55		
16			56		
17			57		
18			58		
19			59		
20			60		
21			61		
22			62		
23			63		
24			64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 Open TABLE NR. 21

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Matthew Meyer	1	7
BLACK	Freddy Redemeyer	0	

1	e4	d5	41		
2	exd5	Qxd5	42		
3	Nc3	Qa5	43		
4	Nf3	Nf6	44		
5	h3	Nc6	45		
6	Be2	Bf5	46		
7	d3	00-000	47		
8	0-0	g5	48		
9	Nh2	Rg8	49		
10	Bg4	e6	50		
11	d3	Bd6	51		
12	Be3	BxNg4	52		
13	NxNg4	NxNg4	53		
14	hxNg4	2 h8	54		
15	d4	h6	55		
16	b4		56		
17			57		
18			58		
19			59		
20			60		
21			61		
22			62		
23			63		
24			64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 Open TABLE NR. 21

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Meyer, Matthew	1	7
BLACK	Freddy Redemeyer	0	

1	e4	d5	41		
2	d5	Qd5	42		
3	nc3	Qa5	43		
4	nf3	ng6	44		
5	h3	nb6	45		
6	Be2	Bf5	46		
7	d3	0-0-0	47		
8	0-0	g5	48		
9	ng2	Rg8	49		
10	Bg4	e6	50		
11	d3	Bd6	51		
12	Bf3	Bg4	52		
13	mg4	hg4	53		
14	g4	Rh8	54		
15	jd4	h6	55		
16	b4		56		
17			57		
18			58		
19			59		
20			60		
21			61		
22			62		
23			63		
24			64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/16 Boys TABLE NR. 22

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Kgaphola Temosho	$\frac{1}{2}$	7
BLACK	Lium Schroeder	$\frac{1}{2}$	

1	e4	c6	41		
2	d4	d5	42		
3	c3	c5	43		
4	d4	e6	44		
5	Nf3	Nc6	45		
6	Bg7	exd4	46		
7	exd4	Ke7	47		
8	NC3	Bf7	48		
9	Rf1	Ref	49		
10	0-0	0-0	50		
11	Rd7	Nx13e7	51		
12	Bd3	f6	52		
13	exf6	Bx7b	53		
14	Bg7	Bf7	54		
15	Qd3	Bb6	55		
16	Bx7b	Bx13c7	56		
17	Rx Bc2	Qd7	57		
18	Qf3	Qc7	58		
19	Rd4	Rc8	59		
20	Qe2	Nc7	60		
21	Ne5	Qd7	61		
22	RxRg	RxR	62		
23	RxR	NxR	63		
24	Qc3	Nb6	64		
25	Qd2	h7	65		
26	Qf7	Bx7b	66		
27	Qx7b	Bx7b	67		
28	Nx7b	Qx7b	68		
29	Qx7b	Qx7b	69		
30	Qf7	h7	70		
31	Qf7	Rd7	71		
32	h7	Qd7	72		
33	Qf7	Qd7	73		
34	Qf7	Qd7	74		
35	Qf7	L5	75		
36	Qf7	L5	76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/16 TABLE NR. 22

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Kgaphola T	$\frac{1}{2}$	7
BLACK	Lium Schroeder	$\frac{1}{2}$	

1	e4	c6	41		
2	d4	d5	42		
3	e5	c5	43		
4	c3	e6	44		
5	Nf3	NC6	45		
6	Be3	exd4	46		
7	exd4	Nd7	47		
8	NC3	Bd7	48		
9	Rc1	N45	49		
10	Be2	Be7	50		
11	0-0	0-0	51		
12	Bd3	Nxe3	52		
13	fxe3	f6	53		
14	exd6	Bx4b	54		
15	Bc2	Be8	55		
16	Ne2	Bf7	56		
17	Qd3	Qg6	57		
18	Qd2	Qd7	58		
19	RxQ	Qd7	59		
20	Nf4	Q5	60		
21	Q3	Q4	61		
22	Nd3	Re8	62		
23	Rc1	Rc8	63		
24	Qe2	Na7	64		
25	Ne5	Qb5	65		
26	Rxc8	Rxc8	66		
27	Rxc8	Nxc8	67		
28	Qc2	Nb6	68		
29	Qc7	h6	69		
30	Qf7	h7	70		
31	Qx7b	Bxe5	71		
32	Nxe5	Qx7b	72		
33	Qg6	Qg8	73		
34	Qf7	h7	74		
35	Qx7b	Qc4	75		
36	Qf7	Qd7	76		
37	Qf7	Qd7	77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16..... TABLE NR. 23

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Hanka Schultz	1	7
BLACK	Saud Aclerdien	0	

1	e4	es	41	Bb4	Kf6
2	Bes	-	42	Kf2	Re3
3	Nc3	Bes	43	Rg1	Rd8
4	g3	Nc6	44	Kf4	Rd5
5	Bg2	db	45	Rg6+	Rf7
6	d3	Bes	46	Rd6	Rb5
7	Ne2	fs	47	Rd7+	Kf6
8	exf5	Bxf5	48	Rxb7+	Kex
9	0-0	Nf6	49	Rb5	-
10	h3	0-0	50	Kef	Rb5
11	Kh2	Qd7	51	K	Rxf5+
12	Nax	Bb6	52	Ke4	Rb5
13	Nxb6	axbb	53	Rc7	cs
14	fx	ext4	54	dxcs	bxcs
15	Nxf4	Rac8	55	Rxc5	Rb7
16	Rf2	Re7	56	Rf5	Kob
17	Nds	Nxd5	57	Ras	Kb6
18	Bxds	Kh8	58	Re7	Rb5
19	g4	Nas	59	Res	Rb7
20	exf5	g-	60	Kd4	gs
21	Qf1	c6	61	Kc4	g4
22	Bb3	ds	62	Ba3	g3
23	d4	Nc4	63	Bh1	Kb7
24	Rxf5	Rxf5	64	Rh3	Kob
25	Qxf5	Re2+	65	Rgs	Kf6
26	Kg3	Qxf5	66	Rxg3	Rc7+
27	gxf5	Re1	67	Kd5	Rc8
28	Bxg4	dxg4	68	Bgs+	Kf5
29	c3	Kgs	69	ca	Rb8
30	b3	exb3	70	asl	Rb5
31	dxg3	Kf7	71	Kd6	Rb4
32	Re3+	Kg4	72	c6	Rb6
33	hs+	Kxhs	73	c7	Rd6
34	Rxh3+	Kg4	74	Kc8	Rb6
35	Rh2	Rb1	75	Rf5	Kgs
36	Rd2+	Kf3	76	Bf4	Kd6
37	Rd2	Kf3	77	Kd8	Kb5
38	Kf	Rh2	78	0=Q	as, Rcb
39	Kf4	Rd2	79	Dxc6	Kxob
40	Bd3	Re2	80	b4	Rb6

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16..... TABLE NR. 23

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Hanka Schultz	1	7
BLACK	Saud Aclerdien	0	

1	e4	es	41	Kf6	Rd5
2	Rc3	Lc5	42	Rg6+	Kf7
3	g3	Rc6	43	Rd6	Rb5
4	Lg2	db	44	Td7+	Rf6
5	d3	Lc6	45	txb7	T+fs+
6	Rg-e2	F5	46	ice4	Rb5
7	exf5	Lxf5	47	Rc6	cs
8	0-0	Rf6	48	dxcs	h+cs
9	h3	0-0	49	Rxc5	Rb7
10	Rh2	Ida7	50	Rfs+	Rg6
11	Ra4	Lb	51	Res	Rb6
12	Rxb6	axb6	52	Re7	Rb5
13	f4	et+f4	53	Res	Rh7
14	Rxf4	Tg-e8	54	Id4	gs
15	Tf2	Te7	55	Rc4	g4
16	Rds	Rxd5	56	Ld3	g3
17	Lxd5+	Rh8	57	Lc1+	Rh7
18	g4	Res	58	Rhst	Rg6
19	Df1	c6	59	Tgs+	Kf6
20	Lb3	as	60	Txg3	Rc7
21	d4	Rc4	61	Rd5	Tc8
22	Lxf5	Rxf5	62	Lgs	Rf5
23	Dxf5	Te2	63	Rc4	c4 Rb5
24	Rg3	Rxf5	64	Rc5	Rb5
25	gxf5	Re1	65	Rd6	Tb4
26	Lxc4	dxcs	66	c6	Tb6
27	c3	Rg4	67	Rd7	Res
28	b3	exb3	68	Rc7	Rd6+
29	axh7	Rf7	69	Rc5	Tb6
30	Lb2	Re3+	70	Tf3	Rd5
31	Rg4	h5+	71	Lf4	Rc6
32	Rc4	T+h3+	72	Rd8	Rb5
33	Rg4	Th2	73	c8x10	Rc6
34	Rb1	Tg2+	74	DxTh	Rc6
35	Rf3	Th2	75	b4	Rb6
36	Rf4	Rd2	76	Tb3	Rb5
37	Lg3	re2	77	Rd7	Rb6
38	Lb4	Rf6	78	bs	Rb7
39	Rf3	Rf6	79	b6	Kas
40	Tg1	Td8	80	Lf4+	h

black resigns

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U11b TABLE NR. 24

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Thembiso	0	7
BLACK	Tudrain	1	

1	nc3	d5	41	h6	Ne5
2	e4	d4	42	Rb4	Ng6+
3	nb5	a6	43	Kg4	Ne5
4	na3	e5	44	Kf4	Nc6
5	nf3	nc6	45	Rb2	b4
6	Bc4	Nf6	46	h7	Ne5
7	d3	Bd6	47	Rh6	Ng6+
8	Bg5	h6	48	Kg4	Ne7
9	Bd2	0-0	49	Rd1	Ne8
10	h3	Bxa3	50	Rh1	b3
11	u3x	b5	51	b3x	Rb3x
12	Bb3	Qd6	52	Rb3	Nc6
13	0-0	Re8	53	Kc6	Rb5+
14	Qc1	Be6	54	Kd4	Kf8
15	Bb6x	h6x	55	Rd2	Ke7
16	Qh6x	Nh6	56	Rd2	Ne5+
17	Ng5	Ng5x	57	Kd4	Nd3x
18	Qg5x	Kf8	58	Rd6	Ne5
19	Qf6	Bd3x	59	Kd5	Re1
20	Qd6x	dx	60	Kd4	d3
21	axb3	Ke7	61	Rd2	d2
22	R3	alc8	62	Rd2x	Rd3
23	Ra2	Rh8	63	Kg4	ndix
24	Kf2	Rg8	64	Kd4	Rd4
25	Rh1	nd8	65	Ke3	Nd4x
26	b4	Ne6	66	Kf4	Nf6
27	g4	Nf4	67	Kf5	Re-Rb5+
28	h4	Rh6	68	Kf4	Nh7x
29	ah	Rh8	69	g6	dx6x
30	b5x	b5x	70	Ne4	Nf6+
31	Ra5	Ne6	71	Kd4	Rh6x
32	Ra7+	Ke8	72	Kd4	Rg5
33	Kg3	Nd8	73	Id4	Rd4+
34	g5	Rh8	74	Ke3	Rd3
35	Ra6	Kd7	75	Kd1	Nd4+
36	R4	R4x	76	Kf1	Rd2
37	Rf4x	Nc6	77	Ke1	Bg1#
38	Rd2	Nb4x	78		
39	Rd2	Nc6	79		
40	h5	Ke6	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U11b open TABLE NR. 24

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Thando	0	7
BLACK	Adrian	1	

1	Nc3	d5	41	h6	Nc5
2	e4	d4	42	Nb4	Ng6+
3	Nb5	a6	43	Kg4	Ne5+
4	Na3	e5	44	Kf4	Nc6
5	Nf3	nc6	45	h52	b4
6	Bc4	Nf6	46	h2	Nc5
7	d3	Bd6	47	Nh6+	Ng6+
8	Bg5	h6	48	Kg4	Ke7
9	Bd2	0-0	49	Mb1	Nf8
10	h3	Bxa3	50	Mb1	b3
11	Bxa3	b5	51	Cxb3	mx53
12	Bb3	Qd6	52	mh3	Ng6
13	0-0	nes	53	Kf5	Nb5+
14	Qc1	Be6	54	Kg4	Kf8
15	Bxh6	Gxh6	55	Nh2	Ke7
16	Qxh6	Nh7	56	Nf2	Ng5+
17	Ng5	Nxg5	57	Kd4	Nd3
18	Qxg5	Kf8	58	h3f6	Nf5
19	Qf6	Bxb3	59	Kh5	md
20	Qd6+	Cxb6	60	Kh4	d3
21	Gxb3	Ke7	61	me2	d2
22	F3	Nc8	62	md2	Nf3+
23	ma2	mh8	63	Kg1	Nd2
24	Kf2	hcg8	64	Kf4	mb4
25	mh1	Wd8	65	Ke3	Nf4
26	b4	Nc6	66	Nd4	Nf6+
27	g4	Nf4	67	Kf5	mb5+
28	h5	mh6	68	Kf4	Nh7
29	ah	mb8	69	g6	Fxg6
30	xh6	ah5	70	Ke4	Nf6+
31	mb5	Nc6	71	Ke4	md4
32	ma7+	mes	72	Kd4	mg5
33	h3	Nd8	73	Kd4	mh6
34	g5	mh8	74	Ke3	mg3+
35	mak	Kd2	75	Kf2	Nd4+
36	Ai	Exh4	76	Kf1	mh2
37	Kd4	Nc6	77	Ke1	mg1#
38	ma2	Nb4+	78		
39	mb2	Nc6	79		
40	h5	Ke4	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 TABLE NR. 25

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Luca Gir	0	7
BLACK	Blessing	1	

1	e4	d5	41	Rf2	Kb7
2	Nf3	Nc6	42	Rh2	Bg8
3	Bc4	Nf6	43	Kf4	Rc1
4	Nc3	Bc5	44		
5	Q3	h6	45		2. d4
6	Bx3	Bx3	46		
7	Fxe3	Nf6	47		
8	Nxe5	Nxe4	48		
9	Nxc6	Q6	49		
10	Q4	Q5	50		
11	Nf2	Ng4	51		
12	Nf1	dx4	52		
13	Nxe4	Qd5	53		
14	Qf3	f5	54		
15	Nc3	Qxf3	55		
16	Qxf3	Nf6	56		
17	Nf5	Kc8	57		
18	d5	Q6	58		
19	Nc3	Q6	59		
20	0-0-0	Bb7	60		
21	e4	Fxe4	61		
22	Fxe4	Rd8	62		
23	Rc1	Kc8	63		
24	Rd1	Nx5	64		
25	Nx5	Bx5	65		
26	Rxg7	Rxe4	66		
27	Rd7	Bd6	67		
28	Rd6	d5	68		
29	Qd3	Re5	69		
30	Qd3	Kd7	70		
31	Rd2	Rd8	71		
32	Nxe5	Bd7	72		
33	Rd6	Rxe5	73		
34	Rd7	Rh7	74		
35	Kd2	Rh7	75		
36	Kd3	Rh7	76		
37	Rd7	Kd8	77		
38	Kd4	Rd8	78		
39	Rd5	Bg8	79		
40	Rxh7	Bxh7	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 TABLE NR. 25

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Luca Gir	0	7
BLACK	Blessing	1	

1	e4	e5	41	Rf2	Kb7
2	Nf3	Nc6	42	Rh2	Bg8
3	Bc4	Nf6	43	Kf4	Rc1
4	Nc3	Bc5	44		
5	Q3	h6	45		2. d4
6	Bx3	Bx3	46		
7	Fxe3	Nf6	47		
8	Nxe5	Nxe4	48		
9	Nxc6	d6	49		
10	Q4	d5	50		
11	Nf2	Ng4	51		
12	Nf1	dx4	52		
13	Nxe4	Qd5	53		
14	Qf3	f5	54		
15	Nc3	Qxf3	55		
16	Qxf3	Nf6	56		
17	Nf5	Kc8	57		
18	d5	Q6	58		
19	Nc3	Q6	59		
20	0-0-0	Bb7	60		
21	e4	Fxe4	61		
22	Fxe4	Rd8	62		
23	Rc1	Kc8	63		
24	Rd1	Nx5	64		
25	Nx5	Bx5	65		
26	Rxg7	Rxe4	66		
27	Rd7	Bd6	67		
28	Rd6	h5	68		
29	Nd3	Re5	69		
30	Qd3	Kd7	70		
31	Rd2	Rd8	71		
32	Nxe5	Bd7	72		
33	Rd6	Rxe5	73		
34	Rd7	Rh7	74		
35	Kd2	Rh7	75		
36	Kd3	Rh7	76		
37	Rd7	Kd8	77		
38	Kd4	Rd8	78		
39	Rd5	Bg8	79		
40	Rxh7	Bxh7	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: Under 16 open TABLE NR. 25 26

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Matjies Leboang	1/2	7
BLACK	Blandy Levi	1/2	

1	e4	b6	41	kg4	G6
2	d4	Bb7	42	Re2	
3	Nc3	e6	43		
4	Nf3	Nf6	44	Jan	
5	Bd3	c5	45		
6	d4xc5	Bxc5	46		
7	O-O	O-O	47		
8	e5	Nd5	48		
9	Nxd5	Bxd5	49		
10	Ng5	h6	50		
11	Nh7	f5	51		
12	exf5	Rxf6	52		
13	Nxf6	Qxf6	53		
14	Qg4	Nc6	54		
15	Qg6	Qxg6	55		
16	Bxg6	Ng5	56		
17	Bh5	Bc6	57		
18	Be3	Bxe3	58		
19	f2xe3	Nc4	59		
20	Bf3	Bxf3	60		
21	Rxf3	Nxb2	61		
22	Rb1	Nc4	62		
23	Rd1	h8	63		
24	Rf4	d5	64		
25	e4	Ne3	65		
26	Rd2	e5	66		
27	Rh4	d4	67		
28	Rh3	Nxc2	68		
29	Rh5	Ne3	69		
30	Rxe5	Nc4	70		
31	Rc2	d3	71		
32	Re8	Bxe8	72		
33	Rxc6	d2	73		
34	Rd4	Bxe4	74		
35	Rxd2	Bo4	75		
36	G3	hF7	76		
37	h4	h6	77		
38	hh2	hF5	78		
39	hh3	hF3	79		
40	Rf2	h6	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: u16 Open TABLE NR. 26

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Matjies Leboang	1/2	7
BLACK	Levi Blandy	1/2	

1	e4	b6	41	kg4	kg4
2	d4	bb7	42	g6	re2+
3	nc3	e6	43		
4	nf3	nf6	44	Jan	
5	bd3	c5	45		
6	xc5	bxc5	46		
7	O-O	O-O	47		
8	e5	nd5	48		
9	hngd5	bngd5	49		
10	ng5	hb	50		
11	nh7	f5	51		
12	xf6	rxfr6	52		
13	nxrf6	qanfr6	53		
14	qg4	nc6	54		
15	qg6	qxqg6	55		
16	bxg6	nes	56		
17	bh5	bcb	57		
18	be3	bxb3	58		
19	xbe3	nc4	59		
20	bf3	bxbf3	60		
21	rxbf3	hxb2	61		
22	rb1	nc4	62		
23	rd1	rc8	63		
24	rf4	d5	64		
25	ef4	ne3	65		
26	rd2	e5	66		
27	rh4	d4	67		
28	rh3	Nxc2	68		
29	rh5	ne3	69		
30	rxel	nc4	70		
31	rc2	d3	71		
32	rest	rxres	72		
33	d2	q d4	73		
34	rxel4	rxel2	74		
35	rd4	g3	75		
36	kf7	h4	76		
37	kpg	kh2	77		
38	kfs	kh3	78		
39	rat	rf3	79		
40	ra3	rf2+	80		